

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ E-ĐKCT phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

E-ĐKC 1.3	Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Hà Tĩnh - Chi nhánh Tổng công ty Điện lực miền Bắc. Địa chỉ: Đại lộ Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam. Điện thoại: 02392.210.633 Fax: 02393.855.112 Tài khoản: 3701899999999 tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Hà Tĩnh II. Mã số thuế: 0100100417-018
E-ĐKC 1.5	Địa điểm cung cấp dịch vụ là: Phường Sông Trí, Tỉnh Hà Tĩnh
E-ĐKC 1.11	Nhà thầu: _____ [<i>ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu</i>].
E-ĐKC 2.2 (i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: + E-HSMT; + E-HSDT của nhà thầu. + Hợp đồng và các Phụ lục kèm theo
E-ĐKC 4.1	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây: - Người nhận: Ông Trần Trọng Tuấn - Địa chỉ: Đại lộ Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thành Sen, Hà Tĩnh - Điện thoại: 09422.01234 - Địa chỉ email: khvt.pcht@gmail.com
E-ĐKC 5.2	- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 03% giá hợp đồng. - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi các bên hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng, hai bên ký biên bản nghiệm thu hoàn thành.
E-ĐKC 5.4	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện Hợp đồng sẽ được Chủ đầu tư giải tỏa và trả lại cho Nhà thầu không chậm hơn 28 ngày kể từ khi nhà thầu hoàn thành nghĩa vụ của Hợp đồng.
E-ĐKC 6.1	Danh sách nhà thầu phụ: [<i>ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT</i>].
E-ĐKC 6.2	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 20% giá hợp đồng
E-ĐKC 6.4	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ [<i>ghi yêu cầu khác về nhà thầu phụ (nếu có)</i>].
E-ĐKC 10.1	Loại hợp đồng: Trọn gói
E-ĐKC 10.2	Giá hợp đồng: Cố định
E-ĐKC 11	Điều chỉnh thuế: Được phép áp dụng điều chỉnh thuế. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời Nhà thầu xuất

	trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.
E-ĐKC 12.1	<p>Tạm ứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạm ứng 20% giá trị hợp đồng trước thuế sẽ được thanh toán trong vòng 14 ngày kể từ ngày khi Chủ đầu tư nhận được các chứng từ sau: <ul style="list-style-type: none"> + Giấy đề nghị thanh toán tiền tạm ứng: 02 bản gốc + Bảo đảm thực hiện hợp đồng: 01 bản gốc + 02 bản sao y của ngân hàng phát hành hoặc công chứng + Bảo lãnh tiền tạm ứng: 01 bản gốc + 2 bản sao y của ngân hàng phát hành hoặc công chứng + Hồ sơ pháp lý liên quan. <p>Bảo lãnh tạm ứng phải là bảo lãnh vô điều kiện, không hủy ngang do một Ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành với số tiền tương đương số tiền tạm ứng.</p> <p>Gia hạn bảo lãnh tạm ứng: Nếu Bên A chưa thu hồi hết tạm ứng tại thời điểm 28 ngày trước khi Bảo lãnh tạm ứng hết hiệu lực, Bên B phải gia hạn hiệu lực của Bảo lãnh tạm ứng và nộp cho Bên A tối thiểu 21 ngày trước khi Bảo lãnh tạm ứng hết hiệu lực. Nếu Bên B không giao nộp đúng hạn, Bên A có quyền tịch thu toàn bộ giá trị Bảo lãnh tạm ứng. Mọi chi phí liên quan đến gia hạn, bổ sung giá trị, hiệu chỉnh Bảo lãnh tạm ứng do Bên B chi trả.</p> <p>Tịch thu bảo lãnh tạm ứng: Bên A có quyền tịch thu Bảo lãnh tạm ứng trong các trường hợp sau: (1) Bên A có bằng chứng trong việc Bên B sử dụng tiền tạm ứng sai mục đích; (2) Bên B không gia hạn Bảo lãnh tạm ứng tại thời điểm 28 ngày trước khi Bảo lãnh tạm ứng hết hiệu lực mà Bên A chưa thu hồi hết tạm ứng; (3) Bên B không bổ sung khoản tiền tương ứng vào Bảo lãnh tạm ứng để đảm bảo giá trị Bảo lãnh tạm ứng theo quy định. Bên A có quyền khấu trừ hoặc tịch thu Bảo lãnh tạm ứng trong trường hợp Bên B vi phạm các nghĩa vụ theo hợp đồng hoặc từ chối gia hạn bảo lãnh theo quy định.</p> <p>Nếu nhà thầu là nhà thầu liên danh, bất kỳ thành viên nào trong liên danh vi phạm quy định tại các trường hợp trên thì Bên A có quyền tịch thu bảo lãnh.</p> <p>Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu Bên A lựa chọn khấu trừ bất kỳ khoản tiền nào mà Bên B có nghĩa vụ chi trả theo hợp đồng thì sau đó Bên B có trách nhiệm phải bổ sung khoản tiền tương ứng vào Bảo lãnh tạm ứng để đảm bảo giá trị Bảo lãnh tạm ứng như quy định nếu không Bên A có quyền tịch thu Bảo lãnh tạm ứng.</p> <p>Tiền tạm ứng sẽ được thu hồi hết khi thanh toán đến 80% giá trị hợp đồng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian tạm ứng: 30 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực
E-ĐKC 13.1	<p>Phương thức thanh toán:</p> <p>Thanh toán 90% giá trị khối lượng hoàn thành trước thuế và 100% thuế VAT trong vòng 14 ngày theo giai đoạn thanh toán trên cơ sở</p>

	<p>đơn giá hợp đồng và khối lượng nghiệm thu của từng giai đoạn thanh toán (bao gồm cả giá trị tạm ứng), sau khi bên B cung cấp đủ các tài liệu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Công văn đề nghị thanh toán: 06 bản gốc + Hóa đơn GTGT: 06 bản sao + Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành theo phụ lục xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành của Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021: 06 bản gốc + Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành giai đoạn có đại diện Bên A và đại diện bên B ký và đóng dấu (theo mẫu biên bản nghiệm thu chất lượng có ghi khối lượng): 06 bản gốc + Các hồ sơ pháp lý liên quan. <p>Thanh toán 10% giá trị khối lượng hoàn thành trước thuế còn lại:</p> <ul style="list-style-type: none"> + 5% giá trị nghiệm thu quyết toán được thanh toán cho Nhà thầu trong vòng 60 ngày sau khi Nhà thầu hoàn thành công tác xây lắp, bàn giao công trình đưa vào sử dụng và cung cấp cho Chủ đầu tư các hồ sơ sau: <ul style="list-style-type: none"> - Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành quyết toán có đại diện A, B ký và đóng dấu (theo mẫu biên bản nghiệm thu chất lượng có ghi khối lượng): 06 bản gốc; - Hồ sơ quyết toán giá trị có đại diện A, B ký và đóng dấu: 06 bản gốc; - Bảo lãnh bảo hành có giá trị 5% giá trị hợp đồng: 01 bản gốc và 05 bản sao của ngân hàng phát hành. + 5% còn lại được thanh toán cho Nhà thầu trong vòng 03 tháng sau khi công trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành và hai bên thanh lý hợp đồng. <p>Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.</p>
E-ĐKC 13.2	Giảm trừ thanh toán: Không áp dụng
E-ĐKC 15	<p>- Vừa áp dụng phạt vi phạm hợp đồng vừa áp dụng bồi thường thiệt hại.</p> <p>1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng.</p> <p>Trường hợp áp dụng phạt vi phạm hợp đồng thì quy định như sau: Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 16 E-ĐKC, nếu Nhà thầu không thực hiện một phần hay toàn bộ nội dung công việc theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với: 2%/tuần giá trị công việc chậm thực hiện cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 12%. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 19 E-ĐKC.</p> <p>Trường hợp không kịp thời khắc phục sai sót theo thông báo của Chủ đầu tư, Nhà thầu có trách nhiệm nộp tiền phạt thực hiện hợp đồng tương ứng với 100% chi phí cần thiết để khắc phục sai sót.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế; - Trong vòng 30 ngày nêu trên, nếu bên B chưa hoàn tất việc bồi thường thì phải trả lãi cho số ngày chậm thanh toán với mức lãi

	<p>suất do Ngân hàng của Bên A công bố tại thời điểm thanh toán và chịu các chi phí pháp lý liên quan khi hai bên thực hiện giải quyết tranh chấp tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền (nếu có).</p> <p>- Ngoài mức phạt vi phạm nghĩa vụ hoàn thành hợp đồng nêu trên, Bên A cảnh cáo Bên B bằng văn bản làm cơ sở để đánh giá uy tín của Bên B thông qua tiến độ và chất lượng thực hiện các hợp đồng tương tự khi tổ chức các gói thầu thuộc Tổng công ty Điện lực miền Bắc</p>
E-ĐKC 17.1(c)	<p>Các nội dung khác về sửa đổi hợp đồng:</p> <p>- Khi phát sinh khối lượng hợp lý đã có đơn giá trong hợp đồng, căn cứ quyết định phê duyệt bổ sung khối lượng hai bên ký kết bổ sung phụ lục hợp đồng.</p> <p>- Khi phát sinh khối lượng hợp lý chưa có đơn giá trong hợp đồng, căn cứ quyết định phê duyệt khối lượng và đơn giá mới hai bên đàm phán ký kết phụ lục hợp đồng cho phần khối lượng phát sinh</p>
E-ĐKC 17.4	<p>Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 50% giá trị giảm giá hợp đồng.</p>
E-ĐKC 18 (e)	<p>Các trường hợp khác: Không</p>
E-ĐKC 20.1	<p>Chủ đầu tư thực hiện đánh giá chất lượng dịch vụ phi tư vấn theo nguyên tắc và cách thức như sau: Chủ đầu tư kiểm tra định kỳ/đợt xuất, chấm điểm việc cung cấp dịch vụ bảo vệ theo khối lượng công việc và yêu cầu trong hợp đồng, E-HSMT. Tần suất kiểm tra: Đợt xuất, hàng ngày và được tổng hợp kết quả kiểm tra, nghiệm thu, đánh giá theo từng tháng tại từng mục tiêu bảo vệ. Khi Chủ đầu tư phát hiện sai sót, trong thời gian trách nhiệm đối với sai sót, Nhà thầu không khắc phục được sai sót thì hai bên tiến hành lập biên bản ghi nhận lỗi, các biên bản này là một phần căn cứ để nghiệm thu đánh giá dịch vụ của nhà thầu.</p> <p>Thời hạn trách nhiệm đối với sai sót: Khắc phục ngay sau khi phát hiện sai sót</p>
E-ĐKC 21.2	<p>Thời gian Nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: 03 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của Chủ đầu tư.</p>
E-ĐKC 22.2	<p>- Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày kể từ khi phát sinh tranh chấp.</p> <p>- Giải quyết tranh chấp: Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng hoà giải thì sẽ được giải quyết thông qua Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Quyết định của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh được coi là phán quyết cuối cùng và có hiệu lực bắt buộc thi hành với cả 2 bên. Bên thua kiện sẽ phải chịu án phí</p>